

Số: 559 /BC-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019

Căn cứ Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 1645/SNV-CCHC ngày 20/8/2018 của Sở Nội vụ về việc báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng đầu năm 2019, như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành CCHC

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, Sở GDĐT đã xây dựng và ban hành 03 Quyết định và 03 Kế hoạch thực hiện CCHC, kiểm soát thủ tục năm 2019 và các văn bản có liên quan về CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) tại cơ quan và các đơn vị trong ngành¹.

Các phòng chức năng của Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện CCHC năm 2019 cơ bản đáp ứng yêu cầu và Kế hoạch đã đề ra từ đầu năm; tiếp tục sử dụng, ứng dụng có hiệu quả phần mềm Văn phòng điện tử - e-Office nhằm hỗ trợ cho công tác điều hành, quản lý, lưu trữ, tra cứu văn bản; theo dõi việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đúng hạn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để phục vụ công tác tham mưu, xử lý văn bản tại cơ quan và tham mưu, xử lý kịp thời; hạn chế phát hành văn bản giấy, tăng cường phát hành văn bản trên mạng trong nội bộ cơ quan và liên thông².

2. Về kiểm tra công tác CCHC

Đã thực hiện công tác kiểm tra CCHC các đơn vị trong ngành kết hợp với các cuộc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành tại một số đơn vị, cơ sở giáo dục.

Đã thành lập 03 Đoàn đi kiểm tra sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 (ngày 13,14/02/2019) tại 12/14 huyện (huyện Lý Sơn và thành phố Quảng Ngãi không kiểm tra)³.

¹ Quyết định số 19/QĐ-SGDĐT ngày 08/01/2019 về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 của Sở GDĐT, Quyết định số 171/QĐ-SGDĐT ngày 22/02/2019 về tuyên truyền CCHC năm 2019, Quyết định số 142/QĐ-SGDĐT ngày 11/02/2019 ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2019,...

² Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc niêm yết bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 31/5/2017, đồng thời rà soát, bổ sung, trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở thực hiện.

³ Quyết định số 143/QĐ-SGDĐT ngày 11/02/2019: Qua kiểm tra, Sở GDĐT đã ghi nhận, đánh giá cao một số đơn vị trực thuộc; các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc Phòng GDĐT các huyện, thành phố đã phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở GDĐT về triển khai thực hiện vụ

Đã thành lập 03 Tổ kiểm tra về công tác thu nhận hồ sơ, các điều kiện tổ chức thi THPT quốc gia năm 2019 và thực hiện Quyết định 20/QĐ-UBND về kỷ cương, kỷ luật hành chính tại 35 trường THPT⁴.

3. Về công tác tuyên truyền CCHC

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh, của Bộ GDĐT về CCHC, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước kết hợp với nội dung CCHC theo Quyết định số 171/QĐ-SGDĐT ngày 22/02/2019 về tuyên truyền CCHC năm 2019, Kế hoạch số 284/KH-SGDĐT ngày 11/02/2019 Truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 của Sở GDĐT Quảng Ngãi; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác CCHC của Sở GDĐT⁵.

II. Kết quả đã đạt được

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng và ban hành văn bản QPPL

Rà soát 01 văn bản để sửa đổi, bổ sung chính sách, quy định về luân chuyển giáo viên theo Quyết định số 53/2013/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành và trình ban hành 01 văn bản QPPL theo đúng quy trình, thủ tục quy định⁶.

b) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục và đào tạo kỳ 2014 - 2018 và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét (*Công văn số 164/SGDĐT-VP ngày 30/01/2019*); góp ý danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần trong năm 2018 (*theo Công văn số 53/STP-VBQP ngày 08/01/2019 của Sở Tư pháp*); đồng thời, đang tiến hành rà soát 07 văn bản qua báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL của UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo⁷.

c) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

trước trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi - 2019; tập trung chăm lo Tết cho cán bộ, giáo viên và người lao động chu đáo; giáo viên, học sinh trên địa bàn tỉnh có một kỳ nghỉ Tết Nguyên đán vui tươi, an toàn.

⁴ Quyết định số 275/QĐ-SGDĐT ngày 16/4/2019: Kiểm tra tại 35 Trường THPT, 10 Trung tâm GDNN-GDTX và 01 Trung tâm DN-GDTX và HN tỉnh (ban hành Thông báo kết quả quá kiểm tra số 496/TB-SGDĐT ngày 15/5/2019).

⁵ Tuyên truyền, giáo dục về quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đạo đức công vụ; các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn công chức, chế độ chính sách, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý... cho tất cả cán bộ, công chức trong cơ quan, làm cho mỗi cán bộ, công chức nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác CCHC trong tình hình mới, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy đề từ đó mỗi cán bộ, công chức tự xác định trách nhiệm cho mình trong việc học tập, rèn luyện và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tận tụy phục vụ nhân dân nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

⁶ - Tờ trình số 275/TTr-SGDĐT ngày 31/01/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chuyển công chức, viên chức đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập và Phòng Giáo dục và Đào tạo tại miền núi, hải đảo về đồng bằng, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 53/2013/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Tờ trình số 297/TTr-SGDĐT ngày 18/02/2019 đề nghị xây dựng Nghị quyết hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ độc lập tư thục tại khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, HĐND tỉnh đã có ý kiến thống nhất tại Công văn số 127/HĐND-VHXH ngày 24/4/2019.

⁷ Báo cáo số 57/BC-STP ngày 26/4/2019 của Sở Tư pháp.

Theo Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh, Sở GDĐT đã sao gửi đến các đơn vị trong ngành⁸; ban hành Kế hoạch số 287/KH-SGDĐT ngày 14/02/2019 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 của ngành giáo dục và đào tạo; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ có hiệu lực thi hành, cấp ủy, lãnh đạo Sở đã trực tiếp chỉ đạo Văn phòng, Thanh tra thực hiện các nội dung theo dõi thi hành pháp luật của ngành giáo dục và đào tạo tại đơn vị, làm cơ sở để đánh giá cuối năm 2019.

Ngoài ra, 38 trường THPT, 14 phòng GDĐT huyện, thành phố đã phối hợp với Công an các địa phương, Ban An toàn giao thông tổ chức tuyên truyền, giáo dục Luật An toàn giao thông cho cán bộ, giáo viên, học sinh các cấp học trong năm học để nhằm hạn chế thấp nhất số học sinh vi phạm Luật giao thông đường bộ và các tệ nạn xã hội.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiểm soát ban hành TTHC

Sở GDĐT đã ban hành các quyết định, kế hoạch, kịp thời triển khai trong ngành; thực hiện việc rà soát, đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Việc công bố, công khai TTHC

Tiếp tục đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở GDĐT, Trung tâm Phục vụ hành chính công Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 về giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền, bổ sung phần căn cứ pháp lý thực hiện TTHC. Đồng thời, trình Quyết định công bố bộ TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT Quảng Ngãi; theo đó, đã rà soát TTHC theo quy định, kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết gồm có 25 TTHC ban hành mới, 30 TTHC sửa đổi, bổ sung và 09 TTHC bãi bỏ⁹.

c) Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 11/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh, Sở GDĐT đã ban hành kế hoạch triển khai trong toàn ngành, trong đó chú trọng đến việc rà soát, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc liên thông giải quyết (với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà tổ chức, cá nhân phải bỏ ra khi thực hiện TTHC, trong đó gắn với chỉ tiêu rà soát rút ngắn 30% thời gian giải quyết TTHC so với khung thời gian quy định chung của Trung ương)¹⁰.

d) Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức

Sở đã thực hiện việc tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức

⁸ Văn bản số 288b/SY-SGDĐT ngày 14/02/2019.

⁹ Tờ trình số 464/TTr-SGDĐT ngày 07/5/2019 của Sở GDĐT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi.

¹⁰ Kế hoạch số 333/KH-SGDĐT ngày 01/3/2019 của Sở GDĐT kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019.

về quy định TTHC, về hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân qua các hình thức như: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; qua thư điện tử vanphongso@quangngai.edu.vn, qua số điện thoại di động, email cá nhân của Giám đốc Sở, Chánh Văn phòng Sở¹¹ và qua lịch tiếp công dân đã niêm yết tại phòng tiếp dân Sở GDĐT. Ngoài ra, Thanh tra Sở đã tiếp nhận đơn: 35 đơn và thực hiện xử lý theo quy định (trong đó, số đơn tiếp nhận trong kỳ: 34 đơn, đơn chưa được xử lý kỳ trước chuyển sang: 01 đơn).

đ) Kết quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp (theo mẫu số 04)

e) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Căn cứ Quyết định 1019/QĐ-UBND ngày 31/05/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc công bố bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi gồm 41 Thủ tục hành chính, trên cơ sở 41 TTHC, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đã xây dựng trên dịch vụ công một cửa của tỉnh, trong đó có 03 thủ tục đạt mức 3.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Ngay sau khi có Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 18,19; Ngành đã tích cực, chủ động chỉ đạo, điều hành trong việc xây dựng hệ thống văn bản tổ chức thực hiện; ngoài ra, phối hợp với UBND các địa phương rà soát, kiểm tra và góp ý các Đề án về sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trong tỉnh.

Đã trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, điều chỉnh quy mô lớp học, số học sinh/lớp cấp trung học phổ thông giai đoạn 2019 - 2021 theo Kế hoạch 126/KH-TU về triển khai thực hiện Nghị quyết 19 của Trung ương (*Tờ trình số 302/TTr-SGDĐT ngày 20/02/2019*)¹²; sớm chỉ đạo phòng chức năng xây dựng dự thảo Đề án và yêu cầu các phòng thuộc Sở góp ý 2 lần (*lần 1: ngày 02/10/2018 và lần 2: ngày 09/11/2018*). Tháng 8/2018, trong khi chờ phê duyệt của UBND tỉnh đã triển khai sáp nhập từ 10 phòng xuống còn 09 phòng chức năng. Ngày 21/11/2018, đã tham mưu UBND tỉnh Tờ trình số 1756/SGDĐT-TCCB về đề nghị phê duyệt dự thảo Đề án sắp xếp tổ chức bên trong của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, ngày 14/12/2018, UBND tỉnh có Công văn số 7615/UBND-NC về việc tạm dừng việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

Sau khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở GDĐT sẽ tiếp tục triển khai thực hiện.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Sở GDĐT tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 2386/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 về Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở GDĐT.

¹¹Công văn số 1230/SGDĐT-VP ngày 07/8/2018 của Giám đốc Sở GDĐT về việc tiếp nhận, xử lý thông tin liên quan đến hoạt động giáo dục và đào tạo Quảng Ngãi; Thông báo số 934/TB-SGDĐT ngày 26/12/2018.

¹²Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 04/4/2019 sắp xếp, điều chỉnh quy mô lớp học, số học sinh/lớp cấp trung học phổ thông giai đoạn 2019 - 2021.

Đây là cơ sở pháp lý để ngành tiếp tục đổi mới công tác tổ chức, thực hiện kịp thời công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ quản lý, viên chức.

Theo phân cấp quản lý giáo dục được quy định tại các văn bản quy định của UBND tỉnh: Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi. Sở GDĐT được giao quản lý 38 đơn vị (36 trường THPT, 01 Trung tâm DN- GDTX và HN tỉnh và 01 Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh); tổng số học sinh phổ thông THPT: 37.723/979 lớp.

Tổng số biên chế được UBND tỉnh giao năm 2018 là 2.643 và đã thực hiện 2.463; trong đó: cán bộ quản lý: 118, giáo viên: 2.229 và nhân viên: 116 người; tỷ lệ bình quân giáo viên là 2.27 giáo viên/lớp. Hiện nay vẫn còn thiếu giáo một số bộ môn: Tiếng Anh, Ngữ văn, Tin học, Giáo dục quốc phòng và nhân viên; đặc biệt là nhân viên thí nghiệm, thực hành các môn Vật lý, Hóa học và Sinh học; do đó phải bố trí giáo viên các môn tương ứng kiêm nhiệm công tác này.

b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

Sở GDĐT đã cử 06 giáo viên tham dự các lớp cao học theo trình độ đào tạo và tham dự các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý giáo dục để đáp ứng nhu cầu công việc và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tiếp tục chỉ đạo rà soát, thống kê hiện trạng đội ngũ giáo viên các cấp và xác định nhu cầu đào tạo để phục vụ cho những năm tiếp theo.

c) Về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính

Sở GDĐT, các đơn vị, cơ sở giáo dục đã tổ chức thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chương trình công tác đã đề ra từ đầu năm; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại như tình hình học sinh bỏ học sau Tết Nguyên đán, qua báo chí phản ánh có liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo; chú trọng bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho đối tượng yếu, kém, có hạn chế về năng lực; tiếp tục chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính, không có trường hợp giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

5. Cải cách tài chính công

Sở GDĐT đã tổ chức thực hiện tốt các chính sách về lao động, tiền lương, thu nhập, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với giáo viên như phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp thu hút, lâu năm đối với giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn; chính sách ưu đãi đối với học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh Trường THPT chuyên Lê Khiết; cấp hỗ trợ gạo cho học sinh theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP kịp thời, theo đúng quy định hiện hành.

Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP (nay là Nghị định số 16/2015/NĐ-CP): Thực hiện Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi

ngân sách địa phương năm 2019, Sở đã tổ chức Hội nghị giao kế hoạch năm 2019 và tiếp tục chỉ đạo giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập và phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2019 của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục, trực thuộc Sở GDĐT theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP¹³. Hiện nay, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tại Quyết định số 4251/QĐ-SGDĐT ngày 17/12/2018 trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 3017/STC-TCHCSN ngày 11/12/2018 về việc thẩm tra Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2018, bao gồm: 36 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (35 trường THPT và 01 Trung tâm DN GDTX HN tỉnh) và 02 đơn vị do ngân sách đảm bảo chi thường xuyên (01 Trường THPT DTNT tỉnh và 01 Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập). Việc phân loại đơn vị sự nghiệp được ổn định trong 03 năm từ năm 2018 đến hết năm 2020, sau thời gian 03 năm sẽ xem xét phân loại lại cho phù hợp.

6. Hiện đại hóa hành chính

Tổ chức 03 cuộc Hội nghị kết hợp nhiều nội dung thuộc lĩnh vực ngành, nhằm hạn chế việc đi lại và rút ngắn thời gian hội họp theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Tiếp tục cập nhật và khai thác Cơ sở dữ liệu ngành trong công tác báo cáo, tổng hợp; xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, tăng cường đầu tư hạ tầng để đáp ứng triển khai các hệ thống thông tin quản lý trong ngành; phối hợp với Viettel tiếp tục triển khai các phần mềm ứng dụng quản lý trường học tại các cơ sở giáo dục nhằm từng bước hiện đại hóa công tác quản trị trường học, cập nhật thông tin, dữ liệu ngành kịp thời, chính xác.

Đồng thời, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Bộ GDĐT, Viettel Quảng Ngãi tổ chức 02 cuộc Hội nghị trực tuyến với Bộ GDĐT về chương trình giáo dục phổ thông mới và công tác thi THPT quốc gia năm 2019 đảm bảo thông suốt, đạt hiệu quả.

III. Những khó khăn, vướng mắc

- Ưu điểm: Việc triển khai thực hiện cải cách hành chính trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo đảm bảo theo Quy định của UBND tỉnh; giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, dứt điểm và không có hồ sơ tồn đọng.

- Tồn tại, hạn chế: Đội ngũ cán bộ, công chức ngành Giáo dục còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ, nhiều nơi, nhiều lúc có biểu hiện quá tải vì khối lượng công việc phát sinh ngày càng nhiều. Vì có nhiều đơn vị trực thuộc và sự không đồng đều về quản lý ở các đơn vị nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo trên toàn tỉnh.

IV. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kịp thời thể chế hóa và tổ chức triển khai, thực hiện theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách của Trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

¹³Sở GDĐT đã kịp thời ban hành Quyết định số 4302/QĐ-SGDĐT ngày 27/12/2018.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục và đào tạo và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Cải cách TTHC

Tiếp tục triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2019 của Sở GDĐT; niêm yết đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; thực hiện kế hoạch Tiếp công dân giữa lãnh đạo Sở với tổ chức, công dân về TTHC, về tinh thần, thái độ phục vụ của công chức thuộc Sở; công bố bộ TTHC thuộc thẩm quyền và triển khai thực hiện (*sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định*).

3. Cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng, nâng cao đội ngũ nhà giáo

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của các bộ, công chức, viên chức.

4. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các đơn vị trực thuộc Sở; thực hiện có hiệu quả chương trình thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

5. Hiện đại hóa hành chính

Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 trên cơ sở Quyết định 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 và các văn bản có liên quan.

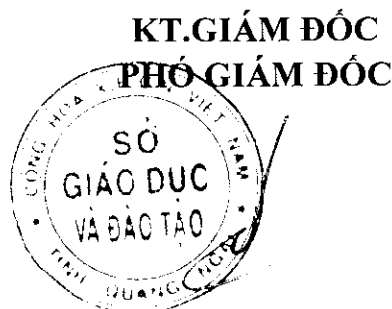
V. Kiến nghị, đề xuất

Không.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo để các cấp theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ;
- Văn phòng Bộ GDĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VP, VT.



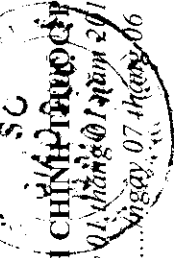
Trần Sỹ

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 05 tháng 06 năm 2019)

(Kèm theo Báo cáo số...../ngày 07 tháng 06 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung thống kê	Tổng số	Ghi chú
1	Kết quả tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của sở, ngành và ban hành VBQPPL của UBND cấp huyện		
-	Số VBQPPL đã tham mưu được ban hành trong kỳ báo cáo	1	Về việc hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ độc lập tư thục tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
-	Số VBQPPL đã được ban hành đúng tiến độ đã đề ra	0	
-	Số VBQPPL đã được ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	0	
2	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		
-	Số văn bản đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp sở, cấp huyện trong kỳ báo cáo		
-	Số văn bản phát hiện trái pháp luật		
-	Số văn bản trái pháp luật đã được xử lý		
-	Số văn bản trái pháp luật chưa xử lý xong ở kỳ trước đã được xử lý trong kỳ báo cáo		
3	Rà soát VBQPPL		
-	Số VBQPPL phải rà soát trong kỳ báo cáo	1	Quyết định số 53/2013/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
-	Số văn bản được đề nghị xử lý sau rà soát		Các văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành
-	Số văn bản đã được xử lý sau rà soát trong kỳ báo cáo		
-	Số VBQPPL chưa xử lý xong của kỳ báo cáo trước đã được xử lý		Nêu rõ số lượng trên tổng số văn bản cần xử lý



THÔNG KÊ SỐ LIỆU VỀ SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ VÀ THAM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 05 tháng 06 năm 2019)

(Kèm theo Báo cáo số..... ngày 07 tháng 06 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Số TTHC đang có hiệu lực	Số TTHC đã được công bố (trong kỳ báo cáo)			Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa	Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó	Số TTHC được công bố đúng thời hạn quy định		Tổng số	Trong đó	Số TTHC liên thông	
1	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp sở	41	41	41	0	10	10	10		
2	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp									
3	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp									
	Tổng số									

Ghi chú: - Liên thông ngang: Liên thông giữa các cơ quan hành chính cùng cấp trong giải quyết TTHC.

- Liên thông dọc: Liên thông giữa các cấp hành chính khác nhau trong giải quyết TTHC.

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH CẢI CÁCH CÔNG CHỨC, CÔNG VỤ

(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 05 tháng 06 năm 2019)

(Kèm theo Báo cáo số/ngày 07 tháng 06 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
1	Số phòng, ban chuyên môn (hành chính) đã được phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của công chức	9	Ghi rõ số đơn vị đã được phê duyệt/tổng số đơn vị
2	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt danh mục vị trí việc làm của viên chức	38	
3	Số đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của viên chức	38	
4	Số cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ (trong kỳ báo cáo)	220	
5	Số cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định		Ghi rõ số lượng đạt chuẩn/tổng số cán bộ cấp xã
6	Số công chức cấp xã đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ theo quy định		Ghi rõ số lượng đạt chuẩn/tổng số công chức cấp xã
7	Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (trong kỳ báo cáo)		Thống kê bao nhiêu người đã được đi đào tạo, bồi dưỡng (không thống kê số lượt người)

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 05 tháng 06 năm 2019)

(Kèm theo Báo cáo số...../ngày 07 tháng 06 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
1	Số phòng, ban chuyên môn (hành chính) thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	9/9	Ghi rõ số đơn vị đã triển khai/tổng số đơn vị
2	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ	38/38	
-	Số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	0	
-	Số đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên	0	
-	Số đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	36	
-	Số đơn vị được nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	2	
3	Số đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện đã được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp (trong kỳ báo cáo)	0	

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ XÂY DỰNG, ÁP DỤNG VÀ DUY TRÌ HỆ THỐNG
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA ISO 9001:...**

(Số liệu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 05 tháng 06 năm 2019)

(Kèm theo Báo cáo số...../ngày 07 tháng 06 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Số TT	Nội dung thống kê	Số lượng/tổng số cơ quan, đơn vị	Ghi chú
1	Số cơ quan chuyên môn (phòng, ban chuyên môn) trực thuộc đã công bố ISO	1	9001:2008 (kế hoạch chuyển sang 9001:2015 trong năm 2020)
2	Số đơn vị hành chính cấp xã đã công bố ISO	1	
3	Số cơ quan chuyên môn trực thuộc, đơn vị hành chính cấp xã thực hiện đúng quy định về áp dụng, duy trì ISO		Ghi cụ thể số lượng xã